

*Trường tiểu học Thanh Toàn*

*Tổ chuyên môn: Tổ 2*

*Họ và tên GV: Lê Thị Ly*

## **TUẦN 23**

**Thứ Hai ngày 17 tháng 2 năm 2025**

### **SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

#### **HƯỚNG ỨNG PHONG TRÀO TRƯỜNG XANH – LỚP SẠCH**

#### **I-YÊU CẦU CẦN CẦN ĐẠT**

Tìm hiểu được về thực trạng môi trường ở nhà trường.

-Nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

-Biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với GV:** Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:** Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<p><b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b></p> <p>GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.</p> <p><b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p> <p>- GV nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.</p> <p>- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.</p> <p>- GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào Trường xanh lớp sạch:</p> <p>+ <i>Mục đích phát động: Mỗi HS có những hành</i></p>	<p>- HS chào cờ.</p>

<p><i>động đẹp và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào, góp phần xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.</i></p> <p><i>+ Ý nghĩa phong trào: Phong trào giáo dục HS ý thức, hành vi và thói quen đúng với môi trường học đường. HS biết giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp ở nơi các em học tập hằng ngày.</i></p> <p><i>- GV gợi ý các hoạt động cụ thể của cá nhân và tập thể lớp để tham gia phong trào:</i></p> <p><i>+ Quét dọn, vệ sinh lớp học.</i></p> <p><i>+ Kê, xếp bàn ghế gọn gàng, ngăn nắp.</i></p> <p><i>+ Quét dọn, vệ sinh các khu vực trong trường học như: khu vực sân chơi, khu vực hành lang, khu vực đa năng, khu hiệu bộ, khu vườn trường,...</i></p> <p><i>+ Bỏ rác đúng nơi quy định.</i></p> <p><i>+ Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh.</i></p> <p><i>+ Tham gia thu gom rác thải bảo vệ môi trường.</i></p> <p><b>III- VẬN DỤNG</b></p> <p><i>-Nhận xét tiết học</i></p>	<p>- HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.</p>
--	---

**IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

.....

.....

# BÀI HỌC STEM

## TOÁN

### BÀI 9: TRẢI NGHIỆM THÀNH PHỐ HÌNH HỌC

(2 tiết)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết và thực hiện được việc cắt, ghép, tạo hình gắn với việc sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.
- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến hình khối đã học.
- Nêu được những quy định khi tham gia giao thông qua việc thuyết minh sản phẩm “thành phố hình học”.
- Có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo khi tham gia hoạt động nhóm tạo sản phẩm “thành phố hình học”; tự tin thuyết trình về ý tưởng và sản phẩm của nhóm; Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán khi nhận biết đồ vật có dạng hình khối, sử dụng đồ vật có dạng hình khối để tạo ra sản phẩm “thành phố hình học”.
- Cơ hội phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm khi tham gia hoạt động học tập, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

##### 1. Chuẩn bị của giáo viên

Phiếu học tập (dùng cho hoạt động 2)

STT	Thiết bị/Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Súng bắn keo	1	
2	Keo nến	1 cái	

##### 2. Chuẩn bị của học sinh (dành cho 1 nhóm)


STT	Thiết bị/Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
-----	------------------	----------	-------------------

1	Vỏ hộp dạng khối hộp chữ nhật	5–6 cái	
2	Kéo, que tre	1 cái	
3	Giấy thủ công	1 tập	

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>Khởi động tiết học, ổn định tổ chức</b>	
– GV mời cả lớp xem video.	– HS xem video.
– GV hỏi HS: Các bạn trong video vừa chơi xếp hình gì nhỉ? Xếp bằng những hình khối nào?	– HS trả lời: Các bạn chơi xếp hình ngôi nhà bằng các hình khối: khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.
– GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.	– HS nhận xét, góp ý.
<b>KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)</b>	
<b>Hoạt động 1: Đố bạn: Các vật trong tranh có dạng hình gì?</b>	
– GV cho HS hoạt động cặp đôi: Quan sát tranh trong hoạt động 1 trang 41 và đố bạn trong nhóm: các vật trong tranh có hình dạng gì?	– HS hoạt động cặp đôi.
– GV gọi đại diện một vài nhóm trả lời, gọi HS nhóm khác nhận xét nhóm bạn. GV bấm vào ô số để hiện tên hình.  (Gợi ý: 1–khối hộp chữ nhật 2–khối cầu 3–khối trụ 4–khối lập phương)	– HS trả lời.

<p>– GV hỏi HS: Hai bạn trong tranh đang trao đổi điều gì?</p> <p>(Gợi ý: Các bạn đang trao đổi: các hình khối không chỉ có trong các đồ vật thực tế mà còn có trong tác phẩm nghệ thuật.)</p>	<p>– HS trả lời.</p>
<p>– GV dẫn dắt: Như vậy các em thấy: các hình khối mà chúng ta đã học xuất hiện rất nhiều trong thực tế, từ những đồ vật thật, đến những tác phẩm nghệ thuật, và còn cả trong các trò chơi xếp hình của các bạn nhỏ,... Trong bài học này, chúng mình cùng mô hình thành phố hình học từ những hình khối đã học nhé.</p> <p>Mô hình đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>+ Mô hình thành phố hình học được lắp ghép từ những đồ vật có dạng khối lập phương, khối trụ nhật, khối cầu.</p> <p>+ Đảm bảo tính thẩm mỹ, hài hoà về màu sắc, cân đối về hình dáng.</p>	
<p><b>HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p>	
<p><b>Hoạt động 2: Ghép tên với hình khối thích hợp</b></p>	
<p>– GV yêu cầu HS đọc hoạt động 2 và thực hiện làm bài trên phiếu học tập số 1.</p>	<p>– HS hoàn thiện phiếu học tập số 1.</p>
<p>– GV mời HS lên trình bày phiếu học tập số 1.</p> <p>(Gợi ý: 1–khối lập phương 2–khối trụ 3–khối hộp chữ nhật 4–khối cầu)</p>	<p>– HS lên trình bày phiếu học tập số 1.</p>
<p>– GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS</p>	<p>– HS hoàn thiện phiếu học tập</p>

hoàn thiện.	số 2.
<p>– GV gọi HS lên trình bày phiếu học tập số 2.</p> <p>Gợi ý:</p> 	– HS trình bày.
– GV gọi HS khác nhận xét bài của bạn.	– HS khác nhận xét, sửa bài nếu bạn làm sai.
– Để HS được củng cố về nhận dạng khối hình, GV có thể yêu cầu các nhóm lấy trong bộ đồ dùng học tập các khối hình. Chẳng hạn, yêu cầu HS lấy 2 khối trụ, 1 khối cầu, 2 khối hộp chữ nhật, 1 khối lập phương.	– HS thực hiện theo yêu cầu.
– GV nhận xét, đánh giá tổng kết hoạt động của giờ học.	
<b>NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2</b>	
<b>THỰC HÀNH – VẬN DỤNG</b>	
<b>Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình thành phố hình học</b>	
<i>a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình thành phố hình học</i>	
– GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS.	– HS lập nhóm theo yêu cầu.

<p>– GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình thành phố theo các tiêu chí:</p> <p>+ Mô hình thành phố hình học được lắp ghép từ những đồ vật có dạng khối lập phương, khối trụ nhật, khối cầu.</p> <p>+ Đảm bảo tính thẩm mỹ, hài hoà về màu sắc, cân đối về hình dáng.</p>	<p>– Thảo luận nhóm</p>
<p>– GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng làm mô hình thành phố hình học.</p> <p>– GV có thể đặt các câu hỏi gợi ý:</p> <p>+ Nhóm dùng vật liệu gì để làm mô hình?</p> <p>+ Mô hình thành phố hình học của nhóm gồm có những gì?</p> <p>+ Những vật trong mô hình được làm từ những vật liệu và hình khối gì?</p> <p>+ Hãy suy nghĩ để hoàn thiện hơn ý tưởng của mình, đáp ứng tiêu chí tốt hơn.</p> <p>+ ...</p> <p>(Ví dụ: + Dùng những vật liệu có sẵn như hộp sữa tươi có dạng khối hộp chữ nhật, lọ có dạng khối trụ,... và các giấy màu A4, giấy thủ công.</p> <p>+ Mô hình thành phố gồm có: toà nhà, đèn xanh đỏ, cây xanh, ô tô,...</p> <p>+ Thiết kế toà nhà cao tầng từ những vỏ hộp có dạng khối chữ nhật, làm đèn công viên từ những vật có dạng hình trụ, làm đèn xanh đỏ từ vật có dạng khối trụ...)</p> <p>– GV lưu ý HS cần dự kiến số lượng những vật khi thiết kế: số lượng toà nhà, số lượng xe ô tô,</p>	<p>– Đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng.</p>

cây xanh, đường phố, đèn giao thông, cầu,...	
– GV mời các nhóm khác góp ý hoặc phản biện cho ý tưởng của nhóm bạn để có được ý tưởng thiết kế hoàn thiện nhất.	– Nhóm khác góp ý cho nhóm bạn.
<b><i>b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm mô hình thành phố hình học.</i></b>	
– GV mời HS thảo luận nhóm, lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm.	– HS thảo luận lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm mô hình.
– GV khuyến khích HS vẽ phác hoạ bản thiết kế thành phố hình học.	
– GV giao phiếu học tập số 3 cho HS hoàn thiện.	– HS hoàn thiện phiếu học tập số 3.
– GV mời HS trình bày phiếu học tập số 3.	– HS trình bày phiếu học tập số 3.
– GV đánh giá hoạt động của HS và chuyển sang hoạt động sau.	
<b>Hoạt động 4. Làm mô hình thành phố hình học</b>	
– GV yêu cầu các nhóm lựa chọn đồ dùng và vật liệu phù hợp với ý tưởng thiết kế mô hình thành phố hình học mà nhóm đã chọn.	– HS chọn đồ dùng và vật liệu phù hợp.
– GV yêu cầu HS đọc phần b mục 4 trong sách Bài học STEM 2 trang 43 và cho biết: Sách gợi ý làm mô hình thành phố theo mấy bước?  (Gợi ý: Sách gợi ý làm mô hình thành phố theo 3 bước:  Bước 1: Tạo các bộ phận của thành phố.  Bước 2: Lắp ghép các bộ phận vào các vị trí	– HS trả lời.



<p>cho phù hợp.</p> <p>Bước 3: Hoàn thiện sản phẩm.)</p>	
<p>–GV: Các em đã lựa chọn ý tưởng, đã chuẩn bị đồ dùng và vật liệu phù hợp, giờ chúng ta tiến hành làm mô hình thành phố hình học, khi cần hãy cho cô biết để hỗ trợ nhé.</p> <p>– GV theo dõi việc làm sản phẩm của HS và hỗ trợ khi cần thiết.</p>	<p>– HS làm mô hình.</p>
<p>– Các em làm xong sản phẩm hãy tự đối chiếu, kiểm tra lại theo các tiêu chí để có một mô hình thành phố hiện đại, phát triển nhé.</p> <p>Chẳng hạn, tính thực tiễn của các thành phần như nhà cao tầng (có cửa vào, có bao nhiêu tầng, cách thể hiện các tầng trên sản phẩm), đèn giao thông để đúng hướng chưa, đường phố thế nào,...</p>	<p>– HS rà soát lại các thành phần đã tạo của thành phố hình học. Chỉnh sửa và hoàn thiện sản phẩm đảm bảo tính thẩm mỹ phù hợp với thực tiễn.</p>
<p><b>Hoạt động 5: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm</b></p>	
<p>– GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm thành phố hình học và chuẩn bị nội dung giới thiệu về sản phẩm của nhóm khi có nhóm bạn đến tham quan.</p>	<p>– HS trưng bày sản phẩm của mình.</p> <p>– HS các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhóm bạn, mỗi nhóm cử 1 đại diện ở lại nhóm để thuyết minh và trả lời câu hỏi (nếu có) của khách đến tham quan.</p>
<p>– GV yêu cầu nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình trước lớp.</p> <p>(Gợi ý: Giới thiệu về tổng quan kiến trúc của thành phố hình học, những vật làm từng thành</p>	<p>– HS giới thiệu sản phẩm.</p>

phần của thành phố, số lượng từng loại đồ vật, dạng hình khối gì cần sử dụng khi thiết kế thành phố, quy trình nhóm thực hiện tạo ra sản phẩm thành phố hình học.)	
– GV mời các nhóm tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn bằng cách tô khuôn mặt cảm xúc phù hợp.	– HS hoàn thiện phiếu đánh giá.
<b>TỔNG KẾT BÀI HỌC</b>	
– GV khen ngợi nhóm HS tích cực tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt lần sau cố gắng.	
– GV nhận xét và tổng kết buổi học.	

Thứ Ba ngày 18 tháng 2 năm 2025

## BÀI HỌC STEM

### TOÁN

## BÀI 9: TRẢI NGHIỆM THÀNH PHỐ HÌNH HỌC

(2 tiết)

### TIẾNG VIỆT

## BÀI ĐỌC 1: CHIM ÉN

### I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Biết đọc bài thơ với giọng đọc vui tươi. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và các dòng thơ.

- Hiểu được nghĩa của từ chim én được chú giải cuối bài. Hiểu ý nghĩa của hình ảnh chim én đối với mùa xuân. Từ đó, thêm yêu quý, có ý thức bảo vệ các loài chim.

### II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

#### 1. Đối với giáo viên

- Máy tính.
- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

#### 1. Đối với học sinh

- SHS.
- VBT Tiếng Việt 2, tập hai.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b> - GV giới thiệu bài học	- HS lắng nghe, tiếp thu.
<b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b> <b><u>Hoạt động 1: Đọc thành tiếng</u></b> - GV đọc mẫu bài thơ: Giọng âu yếm, vui tươi, tình cảm, hào hứng	- HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc lời chú giải + <i>Chim én: loài chim nhỏ, cánh dài và nhọn, chân ngắn, bay nhanh, thường</i>

- GV mời 1 HS đứng dậy đọc to lời giải nghĩa những từ ngữ khó trong bài: chim én.

- GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 3 khổ thơ.

+ GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, rắc bụi, mưa rơi, nơi nơi.*

+ GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 khổ thơ.

+ GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng khổ thơ trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).

+ GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.

+ GV mời 1 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.

### **Hoạt động 2: Đọc hiểu**

- GV mời 3 HS nối tiếp nhau đọc yêu cầu câu hỏi:

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu thơ nào ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật mang tin vui đến muôn nơi

*gấp nhiều vào mùa xuân.*

- HS nối tiếp đọc bài.

- HS luyện đọc.

- HS luyện đọc.

- HS thi đọc thơ.

- HS đọc bài.

- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.

- HS đọc yêu cầu câu hỏi.

- HS thảo luận nhóm đôi.

- HS trình bày

+ HS trả lời: Câu thơ ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật mang tin vui đến muôn nơi: Én bay chao cánh vẫy/Mừng vui rồi lại đi.

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**  
**BÀI HỌC STEM**  
**BÀI 10: CƠ QUAN VẬN ĐỘNG**  
**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan vận động trên sơ đồ, tranh ảnh.
- Nhận biết được chức năng của các cơ quan nêu trên ở mức độ đơn giản, ban đầu qua hoạt động hàng ngày của bản thân.
- Thực hiện được việc đo và ước lượng độ dài trong quá trình tạo sản phẩm.
- Sử dụng được các vật liệu có sẵn làm sản phẩm.
- Thực hiện được các bước để tạo ra sản phẩm.
- Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán theo sở thích.
- Thiết kế và sử dụng bàn tay rô bốt để giải thích về chức năng của hệ xương, khớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Các phiếu học tập (như ở phụ lục)
- Bộ thẻ ghi tên các cảm xúc: buồn, vui, lo lắng, giận dữ, sợ hãi,... (số bộ thẻ theo số nhóm HS).
- Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 nhóm 2 HS)

STT	Thiết bị/ Học liệu	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Giấy bìa A4	1 tờ	
2	Băng dính hai mặt hoặc hồ dán	1 cuộn/1 lọ	
3	Ống hút	2 chiếc	
4	Dây len hoặc chỉ	1 cuộn	

**2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm 2 HS)**

ST T	Thiết bị/Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Thước kẻ	1 cái	
2	Kéo thủ công	1 cái	
3	Hộp bút (lông) màu	1 hộp	

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>Khởi động tiết học, ổn định tổ chức</b>	
Trò chơi “Hộp quà bí mật”	
– GV: Mỗi hộp quà ẩn chứa bí mật nhỏ, mời các em khám phá.	
– GV mời 5 HS lần lượt mỗi em bấm vào 1 hộp quà để trả lời câu hỏi. Trả lời đúng em bấm vào nắp hộp quà để nhận phần thưởng.	– HS bấm vào hộp quà để xuất hiện lần lượt các câu hỏi từ 1 đến 5
– GV tổng kết trò chơi, HS nhận được nhiều phần quà là người chiến thắng.	
<b>KHỞ ĐỘNG (Xác định vấn đề)</b>	
<b>Hoạt động 1: Vận động theo nhạc</b>	
– GV tổ chức cho HS tập thể dục theo bài hát “Tập thể dục buổi sáng” của nhạc sĩ Minh Trang.	– HS tập thể dục theo bài hát
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát. – Sau khi tập thể dục xong em cảm thấy thế nào? – Nêu các bộ phận giúp cơ thể chúng ta thực hiện các động tác thể dục? Gợi ý: + Sau khi tập thể dục xong em cảm thấy: Tinh thần sáng khoái, vui vẻ, khoẻ mạnh. + Các bộ phận giúp cơ thể chúng ta thực hiện các động tác thể dục trên: bàn tay, cánh tay, cẳng tay.	– HS trả lời
– Để thực hiện các động tác đó, bàn tay của em đã cử động như thế nào? Gợi ý: Để thực hiện các động tác đó, bàn tay của em đã nắm vào, duỗi ra.	– HS trả lời
– GV giao phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành.	– HS hoàn thành
– GV dẫn dắt đưa ra nhiệm vụ của bài học và giao nhiệm vụ cho HS làm sản phẩm bàn tay rô-bốt đảm	– HS theo dõi

<p>bảo các yêu cầu sau:</p> <p>+ Bàn tay thể hiện được hệ xương, khớp.</p> <p>+ Bàn tay chắc chắn, cử động được.</p>	
<b>HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b>	
<b>Hoạt động 2: Tìm hiểu về các bộ phận của cơ quan vận động</b>	
a) Chỉ và nói tên một số cơ, xương, khớp của cơ thể	
– GV chia lớp thành các nhóm 6 – 8 HS	
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm: Quan sát tranh, chỉ ra và nói tên một số cơ, xương, khớp của cơ thể.	– HS làm việc nhóm
– GV mời đại diện nhóm lên báo cáo kết quả.	– HS lên bảng chỉ và nói tên một số cơ, xương, khớp của cơ thể trên tranh.
– GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.	– HS khác nhận xét, bổ sung.
b) GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi em đố bạn và ngược lại. – Em đố bạn chỉ bất kì một số cơ, xương, khớp của cơ thể và nêu tên chúng trên cơ thể em.	– HS thực hiện
c) GV yêu cầu HS: Em hãy thực hiện các động tác vận động: gập tay, đứng lên, ngồi xuống, cúi người, tay chạm vào mũi chân. – Em hãy trao đổi với bạn: Vị trí của khớp khi thực hiện các động tác gập tay, đứng lên, ngồi xuống; Sự thay đổi của xương, cột sống khi cúi người, tay chạm vào mũi chân.	– HS làm việc nhóm
– GV mời các HS lên thực hiện các động tác vận động trước lớp và trả lời câu hỏi. Gợi ý: Khi gập tay, đứng lên, ngồi xuống thì khuỷu tay, khớp gối hoạt động. Khi cúi người xuống, tay chạm mũi chân thì xương cột sống cong xuống, để lâu thì mỏi, cảm giác giãn lưng ra.	HS thực hiện các động tác trước lớp và trả lời.
d) Em hãy nêu các bộ phận của cơ quan vận động	– HS trả lời

Gợi ý: xương, cơ, khớp	
– GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thành.	– HS hoàn thành phiếu học tập số 2.
– GV: Cô mời em lên trình bày phiếu học tập số 2.	
– GV mời HS nhận xét bạn trình bày.	– HS nhận xét bạn trình bày.
– GV nhận xét đánh giá giờ học.	– HS nhận xét
<b>Hoạt động 3: Tìm hiểu về chức năng của cơ quan vận động.</b>	
a) GV yêu cầu HS: em hãy thực hiện động tác sau: Đặt cánh tay trái lên cánh tay phải, co duỗi cánh tay phải để cảm nhận sự thay đổi của cơ cánh tay.	– HS thực hiện yêu cầu.
– GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: + Sự thay đổi của cơ cánh tay như thế nào khi co duỗi cánh tay? + Nếu xương cánh tay bị gãy thì cử động của cánh tay sẽ như thế nào? Gợi ý: + Khi cánh tay duỗi thì cơ duỗi, khi cánh tay co lên thì cơ cũng co lên. + Nếu xương cánh tay bị gãy thì cánh tay giảm khả năng vận động hoặc khó khăn khi cử động.	HS trả lời
– GV mời các nhóm khác bổ sung.	– Các nhóm khác bổ sung.
– GV tổ chức cho cả lớp trao đổi: Chức năng của bộ xương, hệ cơ và khớp là gì?	– HS làm việc nhóm
– GV mời một số HS trả lời. Gợi ý: + Bộ xương có vai trò như một chiếc giá đỡ cơ thể chúng ta, ngoài chức năng giúp cơ thể đứng vững nó còn có rất nhiều chức năng khác như cung cấp máu,... + Hệ cơ dưới sự chỉ đạo của hệ thần kinh, co cơ làm cho xương cử động. + Khớp xương hoặc bề mặt khớp là bộ phận kết nối các xương trong cơ thể để tạo thành 1 hệ thống xương tổng thể. Các khớp giữ nhiệm vụ hỗ trợ các	– HS trả lời



chuyển động khác nhau của cơ thể.	
– GV nhận xét và kết luận: bộ xương, hệ cơ và khớp giúp cơ thể chuyển động và di chuyển.	
b) Chơi trò chơi “màu sắc cảm xúc”	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi theo nhóm.	
– GV nêu yêu cầu: + Các nhóm chuẩn bị các thẻ ghi tên cảm xúc: vui buồn, giận dữ, lo lắng. + Mỗi HS bốc 1 thẻ và thể hiện cảm xúc ghi trên thẻ.	– Các nhóm chơi trò chơi.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi chơi.	
– Em hãy chỉ ra bộ phận của cơ quan vận động giúp em thể hiện được cảm xúc của bản thân.	– HS trả lời dự kiến: cơ mặt
– GV phát phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thành.	– HS hoàn thành phiếu học tập số 3.
– GV yêu cầu HS lên trình bày phiếu học tập số 3. Gợi ý: 1. Trong các động tác trên những cơ khớp nào cử động. – Cơ tay, cơ bụng, xương sống cử động. 2. Hệ cơ làm cho xương cử động khi cười, cơ mặt cử động, cơ mặt giãn ra.	– HS trình bày
– GV tổng kết hoạt động chuyển sang hoạt động tiếp theo.	

**Chiều Thứ Ba ngày 18 tháng 2 năm 2023**

**BÀI HỌC STEM**

**TOÁN**

**BÀI 9: TRẢI NGHIỆM THÀNH PHỐ HÌNH HỌC**

**(2 tiết)**

## TIẾNG VIỆT

### BÀI ĐỌC 1: CHIM ÉN

#### I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được bộ phận câu trả lời câu hỏi Ở đâu?
- Phân biệt được từ ngữ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ hoạt động.

#### II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

##### 1. Đối với giáo viên

- Máy tính.
- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

##### 1. Đối với học sinh

- SHS.
- VBT Tiếng Việt 2, tập hai.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b></p> <p><b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p> <p><b><u>Hoạt động 3: Luyện tập</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV mời 2HS đọc nối tiếp nhau yêu cầu 2 bài tập:</li><li>- GV yêu cầu HS làm bài vào vở bài tập.</li><li>- GV phát phiếu khổ to cho 2 HS. 2 HS làm bài trên phiếu, gắn bài lên bảng lớp.</li><li>- GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả.</li></ul> <p><b>III- VẬN DỤNG</b></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc yêu cầu câu hỏi.</li><li>- HS làm bài.</li><li>- HS làm bài vào phiếu.</li><li>- HS trả lời</li></ul> <p>-Nghe</p>

-Nhận xét tiết học.	
-Dẫn học bài.	

#### IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

### TIẾNG VIỆT

#### BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT

(*tiết 1*)

#### I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nghe – viết chính xác bài thơ Chim én (2 khổ thơ đầu – 42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng bài tập lựa chọn (2) (3): điền chữ **l, n**; điền vần **uơc, uơt**/Tìm tiếng bắt đầu bằng **l,n**; tiếng có vần **uơc, uơt**.

#### II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

##### 1. Đối với giáo viên

- Máy tính
- Giáo án

##### 2. Đối với học sinh

- SHS.
- Vở Luyện viết 2.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b></p> <p>- GV giới thiệu bài học</p> <p><b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p> <p><b><u>Hoạt động 1: Nghe – viết (Bài tập 1)</u></b></p> <p>- GV nêu yêu cầu: HS nghe GV đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én.</p> <p>- GV đọc 2 khổ thơ.</p>	<p>- HS lắng nghe, tiếp thu.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm theo.</p> <p>- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc</p>

- GV mời 1 HS đọc lại 2 khổ thơ.
- GV yêu cầu HS trả lời: 2 khổ thơ đầu bài thơ *Chim én* nói về nội dung gì?
- GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức
- GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, khoe sắc.*
- GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng thơ, viết vào vở Luyện viết 2.
- GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.
- GV đánh giá, chữa 5 -7 bài

**Hoạt động 2: Bài tập lựa chọn (Bài tập 2, 3)**

- GV nêu yêu cầu của bài tập 2:
- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa, là, bài vào vở Luyện viết. GV phát phiếu khổ to cho 2 HS, HS làm bài trên phiếu, gắn bài trên bảng lớp.
- GV yêu cầu cả lớp đọc lại đoạn văn đã điền chữ, điền vần hoàn chỉnh.
- GV nêu yêu cầu bài tập, chọn cho HS bài tập 3b
- GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.
- GV mời đại diện HS trình bày kết quả.

- thầm theo.
- HS trả lời: 2 khổ thơ đầu bài thơ *Chim én* nói về nội dung: *Chim én gọi mùa xuân cùng về. Cây cối, đất trời chào đón mùa xuân.*
- HS chú ý từ dễ viết sai.
- HS viết bài.
- HS soát bài.
- HS chữa lỗi.
- HS lắng nghe, soát lại bài của mình một lần nữa.
- HS lắng nghe, đọc thầm theo.
- HS làm bài: *vàng lờng, nắng, nó, xù lông, lót dạ.*
- HS đọc bài.
- HS lắng nghe, đọc thầm theo yêu cầu câu hỏi.
- HS làm bài.
- HS trả lời

Thứ Tư ngày 19 tháng 2 năm 2025

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT**

(tiết 2)

**I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết viết chữ T hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng tốt gỗ hơn tốt nước sơn cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

**II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Máy tính
- Giáo án

**2. Đối với học sinh**

- SHS.
- Vở Luyện viết 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b> - GV giới thiệu bài học	- HS lắng nghe, tiếp thu.
<b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b> <b><u>Hoạt động 3: Viết chữ T hoa (Bài tập 4)</u></b> - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: <i>Chữ T hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?</i> - GV chỉ chữ mẫu, miêu tả - GV chỉ dẫn HS viết - GV viết mẫu chữ T hoa cỡ vừa (5 li) trên bảng lớp; kết hợp nhắc lại cách viết. - GV yêu cầu viết chữ T hoa vào vở Luyện	- HS quan sát, lắng nghe. - HS quan sát, lắng nghe, tiếp thu. - HS quan sát trên bảng lớp. - HS viết bài - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS viết bài. - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình.

<p>viết 2.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng: GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng Tốt gỗ hơn tốt nước sơn</li> <li>- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ cao của các chữ cái</li> <li>+ Cách đặt dấu thanh</li> </ul> </li> <li>- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở Luyện viết 2.</li> <li>- GV đánh giá nhanh 5 -7 bài, nêu nhận xét.</li> </ul> <p><b>III- VẬN DỤNG</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nhận xét tiết học.</li> <li>-Dặn học bài.</li> </ul>	<p>-Nghe</p>
---	--------------

**IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

.....

.....

## TIẾNG VIỆT

### BÀI ĐỌC 2: CHIM RỪNG TÂY NGUYÊN

#### I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng.
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải cuối bài. Trả lời được các câu hỏi về chim rừng ở Tây Nguyên, đặc điểm của một số loài chim.

#### II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

##### 1. Đối với giáo viên

- Máy tính.
- Giáo án

##### 2. Đối với học sinh

- SHS.
- Vở Luyện viết 2.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b> - GV giới thiệu bài học	-Lắng nghe,
<b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b> <b><u>Hoạt động 1: Đọc thành tiếng</u></b> - GV đọc mẫu bài thơ: Giọng vui tươi, rộn ràng, hào hứng - GV mời 1 HS đứng dậy đọc to lời giải nghĩa những từ ngữ khó trong bài: <i>rợp, hòa âm, thanh mảnh.</i> - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 3 khổ thơ. - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát	- HS đọc  - HS thi đọc.  - HS đọc bài, các HS khác lắng nghe.



<p>âm sai: <i>Y-rơ-pao, trong xanh, soi bóng, riu rít, chao lượn, rợp mát, kơ-púc, rộn vang.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 đoạn.</li> <li>- GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).</li> <li>- GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.</li> </ul> <p><b><u>Hoạt động 2: Đọc hiểu</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 câu hỏi:</li> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, hỏi – đáp và trả lời câu hỏi.</li> <li>- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Bài đọc giúp em có thêm hiểu biết gì?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu câu hỏi.</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm.</li> <li>- HS trình bày</li> </ul>
---	--

#### IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

# **GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

## **Bài 5: CÁC ĐỘNG TÁC NGỒI CƠ BẢN.**

### **(tiết 1)**

#### **I. Mục tiêu bài học**

**1. Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

#### **2. Về năng lực:**

##### **2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập ngồi cơ bản trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

##### **2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác và các bài tập ngồi cơ bản.

#### **II. Địa điểm – phương tiện**

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

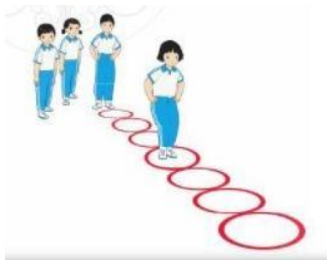
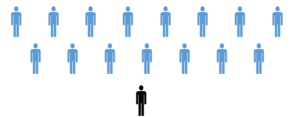
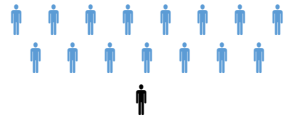


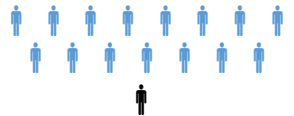
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

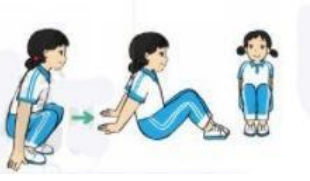


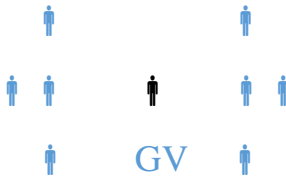
#### **III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

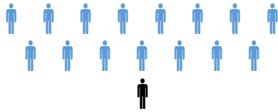
- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

#### IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p><b>I. Phần mở đầu</b></p> <p>Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</li> <li>- Bài thể dục PTC.</li> <li>- Trò chơi “nhảy vòng tròn tiếp sức”</li> </ul> 	5 – 7’	2x8N	<p>Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</p> <p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hô nhịp, HS tập</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p>	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <p>- HS khởi động theo GV.</p>  <p>- HS Chơi trò chơi.</p> 
<p><b>II. Phần cơ bản:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức.</li> <li>- Động tác ngồi xổm.</li> </ul> 	16- 18’	1 lần	<p>- Cho HS quan sát tranh</p> <p>- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</p>	<p>- Đội hình HS quan sát tranh</p> 
		4 lần	<p>- Hô khẩu lệnh và thực hiện</p>	<p>- HS quan sát GV làm mẫu</p>

<p>- Động tác ngồi bệt co chân.</p>  <p><b>-Luyện tập</b></p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập theo cặp đôi</p> <p>Tập cá nhân</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>- Trò chơi “dung dăng dung dề”.</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p><b>- Vận dụng:</b></p>	<p>3-5’</p> <p>4-5’</p>	<p>3 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p> <p>2 lần</p>	<p>động tác mẫu</p> <p>- Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- Phân công tập theo cặp đôi</p> <p>GV Sửa sai</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và</p>	<p>- HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>DH tập luyện theo tổ</p>  <p>- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai</p> <p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn</p> <p>HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p>
---	-------------------------	---	---	--

<p><b>III.Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thả lỏng cơ toàn thân.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</li> </ul> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuống lớp</li> </ul>		<p>chơi chính thức cho HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</li> <li>- Cho HS nhảy dây tùy sức 2 phút</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.</li> <li>- GV hướng dẫn</li> <li>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</li> <li>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện thả lỏng</li> <li>- ĐH kết thúc</li> </ul> 
---	--	--	--

---

## Bài 5: CÁC ĐỘNG TÁC NGỒI CƠ BẢN.

(tiết 2)

### I. Mục tiêu bài học

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực:**

## 2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập ngồi cơ bản trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

## 2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác và các bài tập ngồi cơ bản.

## II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

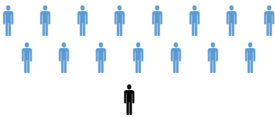
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.


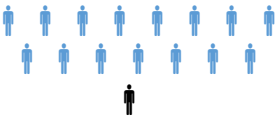
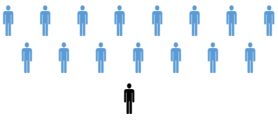
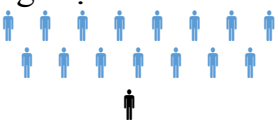

## III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

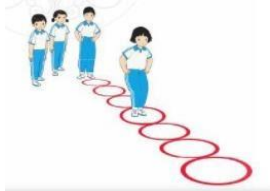
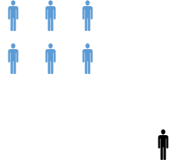

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

## IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<b>I. Phần mở đầu</b> Nhận lớp  Khởi động	5 – 7'	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	Đội hình nhận lớp 

<p>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</p> <p>- Bài thể dục PTC.</p> <p>- Trò chơi “mèo đuổi chuột”</p> 	<p>2-3’</p> <p>16-18’</p>	<p>2x8N</p>	<p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hô nhịp, HS tập</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p>	<p>- HS khởi động theo GV.</p>  <p>- HS Chơi trò chơi.</p> 
<p><b>II. Phần cơ bản:</b></p> <p><b>- Kiến thức.</b></p> <p>- Ôn động tác ngồi xổm.</p> <p>- Ôn động tác ngồi bệt co chân.</p> <p><b>-Luyện tập</b></p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập theo cặp đôi</p> <p>Tập cá nhân</p>	<p>1 lần</p> <p>4 lần</p> <p>3 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p> <p>3-5’</p> <p>2 lần</p>	<p>1 lần</p> <p>4 lần</p> <p>3 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p>	<p>- GV nhắc lại tên động tác, kỹ thuật thực hiện động tác.</p> <p>- Thực hiện lại động tác mẫu</p> <p>- Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan</p>	<p>- HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>- HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai</p>

<p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>4-5'</p> <p>- Trò chơi “nhảy vòng tròn tiếp sức”.</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p><b>- Vận dụng:</b></p> <p><b>III.Kết thúc</b></p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>- Xuống lớp</p>		<p>sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- Phân công tập theo cặp đôi</p> <p>GV Sửa sai</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chơi chính thức cho HS.</p> <p>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p> <p>- Cho HS nhảy dây tùy sức 2 phút</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT2 trong sách</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</p> <p>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn</p>  <p>HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
--	--	--	---



Chiều Thứ Tư ngày 19 tháng 2 năm 2025

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI ĐỌC 2: CHIM RỪNG TÂY NGUYÊN**

**I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết đặt câu hỏi cho bộ phận câu trả lời câu hỏi Ở đâu?
- Tìm được bộ phận câu trả lời câu hỏi Ở đâu?

**II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Máy tính.
- Giáo án

**2. Đối với học sinh**

- SHS.
- Vở Luyện viết 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<p><b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b></p> <p><b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p> <p><b><u>Hoạt động 3: Luyện tập</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV mời HS đọc nối tiếp yêu cầu 2 câu hỏi:</li><li>- GV hướng dẫn HS:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Câu 1: HS cần xác định bộ phận câu in đậm trả lời cho câu hỏi nào.</li><li>+ Câu 2: HS cần tìm, gạch chân bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ở đâu?</li></ul></li><li>- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, HS trao đổi và trả lời câu hỏi.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc yêu cầu câu hỏi.</li><li>- HS lắng nghe, thực hiện.</li><li>- HS thảo luận theo nhóm.</li><li>- HS trả lời</li></ul>

<b>III- VẬN DỤNG</b> -Nhận xét tiết học. -Dặn học bài.	-Nghe
--	-------

#### **IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

Thứ Năm ngày 20 tháng 2 năm 2025

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ  
- XÂY DỰNG TRƯỜNG XANH - LỚP SẠCH**

**I-YÊU CẦU CẦN CẦN ĐẠT**

Tìm hiểu được về thực trạng môi trường ở nhà trường.

- Nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

- Biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.
- SGK.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<p><b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b></p> <p>- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Xây dựng trường xanh – lớp sạch.</p> <p><b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p> <p><b><u>Hoạt động 1: Tìm hiểu môi trường ở nhà trường</u></b></p> <p>- Tìm hiểu được về thực trạng môi trường ở nhà trường.</p> <p>- Nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh,</p>	<p>-Nghe</p>

sạch, đẹp.

- Biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

**(1) Làm việc nhóm:**

- GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 người.

- GV phổ biến nhiệm vụ:

+ *Mỗi nhóm lựa chọn một số khu vực trong trường học: sân trường, lớp học, hành lang lớp học, khu vườn trường, ...*

+ *Các nhóm quan sát, tìm hiểu thực trạng khu vực nhóm mình lựa chọn.*

+ *Các nhóm ghi kết quả quan sát vào Phiếu quan sát.*

**(2) Làm việc cả lớp:**

- GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả quan sát của nhóm mình trước lớp.

- GV yêu cầu HS đề xuất những việc cần làm để giữ gìn trường, lớp, xanh, sạch đẹp.

- GV hướng dẫn HS đề xuất những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch, đẹp.

- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

**c. Kết luận:** *Các khu vực trong trường là những nơi rất gần gũi với chúng ta hằng ngày. Chúng ta cần có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch, đẹp. Những việc làm chúng ta nên thường xuyên thực hiện để giữ vệ sinh trường lớp là: vứt rác đúng nơi quy định, phân loại rác, quét dọn lớp học, quét dọn các khu vực ngoài hành lang.*

- HS chia thành các nhóm.

- HS lắng nghe, thực hiện nhiệm vụ.

- HS trình bày.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

<b>III- VẬN DỤNG</b> -Nhận xét tiết học	
--	--

**IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

.....  
 .....

**TOÁN**

**NGÀY - GIỜ (Tiết 1)**

**I-YÊU CẦU CẦN CẦN ĐẠT**

- Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày, giờ.
- Nhận biết 1 ngày có 24 giờ (được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau).
- Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày.
- Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ. Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ: 17 giờ, 23 giờ,...
- Hình thành cho HS năng lực tự học và giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Chuẩn bị mặt đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ. Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán. Mỗi bàn HS mang đến một đồng hồ kim..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b><u>Á Khởi động</u></b></p> <p><b>.1 Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>. Nhận biết 1 ngày = 24 giờ</b>            H: 1 ngày có bao nhiêu giờ?            - GV giới thiệu 1 ngày = 24 giờ; 24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau.            - GV sử dụng đồng hồ quay kim đồng hồ hai vòng minh họa 24 giờ (hoặc chiếu cho kim phút quay hết một vòng kim giờ di chuyển thêm 1 giờ).</p> <p><b>2.Nhận biết tên các buổi và thời gian các buổi trong ngày.</b></p>	<p>- HS chia sẻ 1 ngày có 24 giờ.</p> <p>- HS đếm giờ theo thao tác của GV: 1 giờ, 2 giờ,..., 11 giờ, 12 giờ. 13 giờ, 14 giờ,..., 24 giờ.</p> <p>-HS thảo luận nhóm 4 rồi viết giờ thích</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4 thực hiện các thao tác:</li> <li>- GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ các nhóm.</li>   <li>- GV mời các nhóm báo cáo.</li> <li>- Gv nhận xét, tuyên dương.</li>   <li>- GV chốt lại giới thiệu các buổi và thời gian các buổi trong ngày.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành xem đồng hồ và đọc giờ lớn hơn 12 giờ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS thực hành xem đồng hồ theo nhóm đôi.</li> <li>- GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng, chú ý những giờ lớn hơn 12 chẳng hạn: 17 giờ, 20 giờ,...</li> <li>- GV gọi từng cặp HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>C. Hoạt động thực hành, luyện tập</b></p> <p><b><u>Bài 1/32:</u></b></p> <p>GV gọi HS đọc YC bài.</p> <p>H: Bài yêu cầu làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ theo yêu cầu trong SGK, mỗi lần quay kim, đưa cho bạn xem, đọc giờ và cùng bạn kiểm tra xem cả hai đã quay đúng chưa, đã đọc đúng giờ chưa.</li> <li>- GV cho HS lên bảng thực hành trước lớp.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p>* Thực hiện tương tự như phần a.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS quay kim đồng hồ và giải thích cho bạn nghe, chẳng hạn: 13 giờ là 1 giờ chiều nên quay kim giờ</li> </ul>	<p>hợp với các buổi trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện các nhóm trình bày.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận xét nhóm bạn.</li>   <li>- HS thực hành theo nhóm đôi, mỗi HS quay kim trên mặt đồng hồ giấy, rồi đọc kết quả cho bạn nghe.</li>   <li>- 4-5 cặp HS chia sẻ trước lớp.</li>   <li>- HS lắng nghe và nhận xét bạn.</li>   <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời: Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ.</li> <li>- HS thực hành cặp đôi theo yêu cầu của GV.</li> </ul> <p>a) 2 giờ, 5 giờ, 8 giờ, 11 giờ, 12 giờ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.</li>   <li>- HS lắng nghe nhận xét bạn.</li> </ul> <p>b) 13 giờ, 14 giờ, 19 giờ, 20 giờ, 23 giờ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc theo cặp đôi.</li> </ul>
---	---

chỉ vào số 1, kim phút chỉ vào số 12.

**D. Hoạt động vận dụng**

GV hướng dẫn HS hỏi đáp lẫn nhau theo cặp, theo câu hỏi gợi ý của GV

**IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

.....  
.....

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN NÓI VÀ NGHE: QUAN SÁT ĐỒ CHƠI HÌNH MỘT LOÀI CHIM**

*(1 tiết)*

**I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết thực hành nói lời đồng ý và đáp lời đồng ý đúng tình huống.
- Quan sát một đồ vật, đồ chơi hình loài chim (tranh ảnh loài chim). Ghi lại những điều đã quan sát. Nói lại được rõ ràng, mạch dạn tự tin những gì đã quan sát, ghi lại.

**II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Máy tính.
- Giáo án

**2. Đối với học sinh**

- SHS.
- Vở Luyện viết 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b> - GV giới thiệu bài học	- HS lắng nghe, tiếp thu.
<b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b> <b><u>Hoạt động 1: Thực hành nói lời đồng ý và đáp lời đồng ý (Bài tập 1)</u></b>	- HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS thực hành theo nhóm.

- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.
- GV yêu cầu từng cặp HS thực hành nói lời đồng ý và đáp lời không đồng ý.
- GV mời một số cặp HS tiếp nối nhau báo cáo trước lớp.

**Hoạt động 2: Quan sát đồ vật, đồ chơi hình loài chim (tranh, ảnh) và ghi chép (Bài tập 2)**

- GV mời 2 HS đọc nối tiếp yêu cầu bài tập 2:
  - + HS1 đọc yêu cầu bài tập 2
  - + HS2 đọc gợi ý
- GV yêu cầu HS bày lên những gì các em mang đến: đồ vật, đồ chơi hình loài chim (tranh, ảnh). GV nhắc HS nào không mang gì đến lớp sẽ chọn nói về một đồ chơi, tranh ảnh trong SGK hoặc nói về đồ chơi, tranh ảnh GV mang đến.
- GV mời HS tiếp nối nhau nói về đồ chơi, tranh ảnh loài chim sẽ quan sát.
- GV yêu cầu HS:
  - + Quan sát đồ vật, đồ chơi hình loài chim hoặc tranh ảnh về một loài chim, hỏi GV về tranh, ảnh loài chim đó.
  - + Quan sát, ghi lại vào vở những điều mình quan sát được.
- GV mời một số HS tiếp nối nhau giới thiệu trước lớp kết quả quan sát được kèm đồ chơi (tranh, ảnh) loài chim.
- GV khen ngợi những HS quan sát tốt, có những ý mới, ý hay, diễn đạt trôi chảy.

**III- VẬN DỤNG**

- HS trình bày
- HS đọc yêu cầu câu hỏi.

- HS lắng nghe, tiếp thu.
- HS lắng nghe, thực hiện.
- HS trình bày.

- Nghe



-Nhận xét tiết học.	
-Dẫn học bài.	

#### IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

### TIẾNG VIỆT

#### VIẾT VỀ ĐỒ CHƠI MỘT LOÀI CHIM

##### I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT

-Dựa vào những gì đã quan sát được, nghe được, những gì đã học hỏi từ tiết học trước, HS viết được một đoạn văn rõ ràng, trôi chảy về đồ vật, đồ chơi hình loài chim (hoặc tranh ảnh loài chim). Trang trí đoạn viết bằng hoa lá, tranh tự vẽ, tranh cắt dán loài vật đó.

- Đoạn viết thể hiện tình cảm yêu quý và ý thức bảo vệ các loài chim.

##### II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

A. Giáo viên : sách giáo khoa

B. Học sinh: Sách và vở bt Tiếng Việt

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<b>1.Khởi động</b> -Lớp hát.	-Hát
<b>2.Hình thành kiến thức</b> -Gọi hs đọc yc bài -Hướng dẫn hs nhớ lại kết quả quan sát con chim đồ chơi ở tiết trước,Viết lại ra giấy và viết thành 1 đoạn văn 4-5 câu.Sau đó trang trí bài viết.	-Đọc  -Lắng nghe.
<b>3.Thực hành,luyện tập.</b>	

<p>-Yêu cầu lớp viết vào nháp sau đó chỉnh sau đó viết vào vở.</p> <p>- Gọi học sinh đọc bài.</p> <p>-Nhận xét,sửa lỗi.</p> <p><b>4.Vận dụng</b></p> <p>-Nhận xét tiết học</p> <p>-Dặn học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>-Thực hành viết</p> <p>- Đọc bài</p> <p>-Nghe.</p>
--	---

#### **IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

.....

.....

Thứ Sáu ngày 21 tháng 2 năm 2025

**TOÁN**

**NGÀY - GIỜ (Tiết 2)**

**I-YÊU CẦU CẦN CẦN ĐẠT**

- Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày, giờ.
- Nhận biết 1 ngày có 24 giờ (được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau).
- Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày.
- Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ. Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ: 17 giờ, 23 giờ,...
- Hình thành cho HS năng lực tự học và giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Chuẩn bị mặt đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ. Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán. Mỗi bàn HS mang đến một đồng hồ kim..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>A. <u>Khởi động:</u></b>	- 2HS đọc YC bài.
<b>C. Hoạt động thực hành, luyện tập</b>	- 1-2 HS trả lời.
<b><u>Bài 2/32: Số ?</u></b>	- HS thực hành nhóm 4 theo yêu cầu, nhóm trưởng điều hành.
Gọi HS đọc YC bài.	+ 21 giờ hay 9 giờ tối;
H: Bài yêu cầu làm gì?	14 giờ hay 2 giờ chiều.
- GV hướng dẫn HS thực hiện các thao tác sau:	- 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.
+ Đọc giờ đúng trên đồng hồ kim và đồng hồ điện tử.	- HS lắng nghe nhận xét bạn.
+ Giải thích cho bạn nghe.	- HS xung phong phát biểu.
- GV cho HS lên bảng thực hành trước lớp.	
- GV nhận xét, tuyên dương.	
- GV đưa thêm một số trường hợp khác để rèn kĩ năng xem giờ cho	

<p>HS.VD: 21 giờ hay mấy giờ tối? 17 giờ hay mấy giờ chiều?.... - Gv nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b><u>Bài 3/33:</u></b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>H: Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV hướng dẫn HS xem tranh, đọc các câu ghi giải thích bức tranh rồi chọn đồng hồ thích hợp. Nói cho bạn nghe kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp: sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí và kể thành một câu chuyện theo các bức tranh.</li> </ul> <p>- GV gọi HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- Gv nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>D. Hoạt động vận dụng</b></p> <p><i>Trò chơi “Đồng hồ bí ẩn”.</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>H: Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4, quan sát các đồng hồ trong SGK và giúp các bạn nhỏ đoán xem các bạn đang nói đến đồng hồ nào.</p> <p>- GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng.</p>	<p>- 21 giờ hay 9 giờ tối. 17 giờ 5 giờ chiều.</p> <p>- 2HS đọc YC bài.</p> <p>- 1-2 HS trả lời: <i>Chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tranh vẽ.</i></p> <p>- HS làm việc theo cặp xem tranh, đọc các câu ghi giải thích bức tranh rồi chọn đồng hồ thích hợp.</p> <p>- 2HS đọc YC bài.</p> <p>- 1-2 HS trả lời: Trò chơi “Đồng hồ bí ẩn”.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm 4, mỗi nhóm nhận được một phiếu có các đồng hồ như trong SGK.</p> <p>- HS đọc giờ và đưa ra những câu hỏi đố các bạn trong nhóm biết mình đang nói đến đồng hồ nào trong phiếu. -Đại diện các nhóm báo cáo.</p>
--	--

#### **IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

## TIẾNG VIỆT

### TỦ SÁCH BẢO VIỆT VỀ CÁC LOÀI CHIM

(2 tiết)

#### I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết thực hành nói lời đồng ý và đáp lời đồng ý đúng tình huống.
- Quan sát một đồ vật, đồ chơi hình loài chim (tranh ảnh loài chim). Ghi lại những điều đã quan sát. Nói lại được rõ ràng, mạnh dạn tự tin những gì đã quan sát, ghi lại.

#### II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

##### 1. Đối với giáo viên

- Máy tính.
- Giáo án

##### 2. Đối với học sinh

- SHS.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</b></p> <p>- GV giới thiệu bài học .</p> <p><b>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</b></p> <p><b><u>Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học và chuẩn bị</u></b></p> <p>- GV mời 3 HS đứng dậy đọc tiếp nối nhau yêu cầu của tiết học.</p> <p>+ GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.</p> <p>- GV mời một số HS giới thiệu quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản.</p> <p>+ GV giới thiệu bài mẫu</p> <p>+ GV hướng dẫn HS: Nếu không</p>	<p>- HS lắng nghe, tiếp thu.</p> <p>- HS đọc yêu cầu câu hỏi.</p>

<p>có sách báo mang đi, các em có thể đọc bài này.</p> <p>- HS3 (Câu 3): Đọc lại (kể lại) cho các bạn nghe một truyện (đoạn truyện, bài thơ, bài báo) em vừa đọc.</p> <p><b><u>Hoạt động 2: Tự đọc sách báo</u></b></p> <p>- GV giữ cho lớp yên tĩnh để HS đọc</p> <p><b><u>Hoạt động 3: Đọc cho các bạn nghe</u></b></p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc cho các bạn cùng nhóm nghe.</p> <p>- GV yêu cầu HS: Lần lượt từng HS đứng trước lớp, đọc (kể) lại to, rõ những gì vừa đọc. HS đọc xong, các bạn có thể hỏi thêm.</p> <p>- GV yêu cầu cả lớp bình chọn bạn đọc (kể) to, rõ, hấp dẫn, cung cấp những thông tin thú vị. GV dặn các nhóm tự đọc sách cần hỗ trợ nhau. Mời HS đăng kí đọc trước lớp trong các tiết học sau.</p> <p><b>III- VẬN DỤNG</b></p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Dặn học bài.</p>	<p>- HS đọc sách, ghi chép.</p> <p>HS luyện đọc trong nhóm.</p> <p>- HS đọc, kể.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- Nghe</p>
---	---

**IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

.....

.....

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**  
**BÀI HỌC STEM**  
**BÀI 10: CƠ QUAN VẬN ĐỘNG**  
**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan vận động trên sơ đồ, tranh ảnh.
- Nhận biết được chức năng của các cơ quan nêu trên ở mức độ đơn giản, ban đầu qua hoạt động hàng ngày của bản thân.
- Thực hiện được việc đo và ước lượng độ dài trong quá trình tạo sản phẩm.
- Sử dụng được các vật liệu có sẵn làm sản phẩm.
- Thực hiện được các bước để tạo ra sản phẩm.
- Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán theo sở thích.
- Thiết kế và sử dụng bàn tay rô bốt để giải thích về chức năng của hệ xương, khớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Các phiếu học tập (như ở phụ lục)
- Bộ thẻ ghi tên các cảm xúc: buồn, vui, lo lắng, giận dữ, sợ hãi,... (số bộ thẻ theo số nhóm HS).
- Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 nhóm 2 HS)

STT	Thiết bị/ Học liệu	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Giấy bìa A4	1 tờ	
2	Băng dính hai mặt hoặc hồ dán	1 cuộn/1 lọ	
3	Ống hút	2 chiếc	
4	Dây len hoặc chỉ	1 cuộn	

**2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm 2 HS)**

ST T	Thiết bị/Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
---------	------------------	----------	-------------------

1	Thước kẻ	1 cái	
2	Kéo thủ công	1 cái	
3	Hộp bút (lông) màu	1 hộp	

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG</b>	
<b>Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm bàn tay Rô-bốt</b>	
a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm bàn tay rô-bốt	
<ul style="list-style-type: none"> <li>– GV chiếu hình ảnh bàn tay rô-bốt và hỏi HS.</li> <li>– Theo em bàn tay rô bốt có đặc điểm gì?</li> </ul> <p>Gợi ý: bàn tay rô-bốt có đặc điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bàn tay thể hiện được hệ xương, khớp.</li> <li>+ Bàn tay chắc chắn cử động được.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– HS trả lời:</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– GV nhận xét câu trả lời của HS từ đó đưa ra tiêu chí làm bàn tay rô-bốt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– HS thảo luận nhóm</li> </ul>
b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm bàn tay rô-bốt	
<ul style="list-style-type: none"> <li>– GV: yêu cầu HS thảo luận nhóm để chia sẻ ý tưởng làm bàn tay rô-bốt theo gợi ý:</li> <li>+ Vật liệu để làm bàn tay rô-bốt?</li> <li>+ Các bộ phận để làm bàn tay rô-bốt?</li> <li>+ Màu sắc, hình dáng của bàn tay rô-bốt?</li> <li>+ Cách vận động của bàn tay rô-bốt?</li> </ul> <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vật liệu để làm bàn tay: em dùng bìa (giấy màu) ống hút, dây</li> <li>+ Các bộ phận của bàn tay rô bốt: bàn tay, xương, khớp, dây nối.</li> <li>+ Màu sắc, hình dáng của bàn tay rô-bốt có thể là</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– HS lựa chọn ý tưởng bàn tay rô-bốt</li> </ul>



<p>màu xanh, màu da chân, màu tím,...</p> <p>+ Hình dáng, màu sắc của bàn tay rô-bốt có thể màu xanh, màu da chân, màu tím...</p> <p>Hình dáng của bàn tay có 5 ngón, mỗi ngón có 3 khớp, ngón cái có 2 khớp.</p> <p>+ Cách vận động của bàn tay: Khi kéo dây xuống thì các ngón tay gập xuống, tạo thành bàn tay nắm.</p>	
<p>– GV nhận xét và lưu ý HS: các em có thể sử dụng ống hút bằng nhựa hoặc bằng giấy để làm ngón tay. Có thể sử dụng bìa hoặc giấy để làm bàn tay.</p>	
<p>– GV tổng kết hoạt động chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>– HS lắng nghe</p>
<p><b>Hoạt động 5: Làm bàn tay rô-bốt</b></p>	
<p>a) Lựa chọn dụng cụ</p>	
<p>– GV giao dụng cụ vật liệu cho HS theo nhóm.</p>	<p>– Các nhóm nhận dụng cụ vật liệu cho phù hợp với ý tưởng đã chọn.</p>
<p>b) GV tổ chức cho HS làm bàn tay rô-bốt</p> <p>– GV yêu cầu HS: Em hãy đọc mục 5 trang 48 và cho biết sách gợi ý: Tạo mô hình bàn tay rô-bốt gồm mấy bước?</p> <p>Gợi ý: làm bàn tay rô-bốt theo 4 bước</p> <p>Bước 1: Tạo hình bàn tay.</p> <p>Bước 2: Làm bộ phận xương khớp.</p> <p>(lưu ý: nếu có ống hút thì cắt ngắn ống hút để làm phần xương ngón tay, bàn tay)</p> <p>Bước 3: Dùng dây nối, bộ phận xương khớp.</p> <p>Bước 4: Hoàn thiện bàn tay rô-bốt.</p>	<p>– HS trả lời.</p>
<p>– GV: Các em đã lựa chọn ý tưởng và chuẩn bị nguyên liệu, đồ dùng phù hợp giờ chúng ta thực hiện làm bàn tay rô-bốt theo cách của em, nếu gặp khó</p>	<p>– HS làm bàn tay Rô bốt</p>

<p>khăn hãy xin trợ giúp.</p> <p>– Trong quá trình HS làm, GV cần gợi ý bằng cách chiếu các câu hỏi lên bảng như sau:</p> <p>+ Bàn tay rô-bốt gồm có những bộ phận nào? (gồm có bàn tay, xương, khớp, dây nối)</p> <p>+ Trong các vật liệu có sẵn các em sẽ dùng vật liệu nào để làm bàn tay rô-bốt? (giấy bìa A4 cắt hình bàn tay, sử dụng ống hút cắt ra để làm xương ngón tay.)</p> <p>+ Làm cách nào để bàn tay rô-bốt cử động được? (dùng dây luồn qua các ống hút giúp bàn tay cử động được).</p>	
<p>– GV theo dõi việc làm bàn tay rô-bốt của cả lớp và hỗ trợ khi cần thiết.</p>	
<p>c) Các em đã làm xong sản phẩm hãy đối chiếu kiểm tra lại theo các tiêu chí để sản phẩm hoàn thiện hơn.</p>	<p>– HS thực hiện kiểm tra sản phẩm theo các tiêu chí. Nếu chưa đáp ứng cần điều chỉnh.</p>
<p><b>Hoạt động 6: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm</b></p>	
<p>a) Trưng bày sản phẩm</p>	
<p>– GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm.</p>	<p>– HS trưng bày sản phẩm của mình và xem sản phẩm của nhóm bạn.</p>
<p>– GV: mời đại diện các nhóm có sản phẩm ấn tượng lên giới thiệu về sản phẩm.</p>	<p>– Đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm.</p> <p>– Vật liệu được sử dụng</p> <p>– Các bộ phận của bàn tay rô-bốt</p> <p>– Cách vận động của bàn tay rô-bốt</p>
<p>– GV tổ chức cho HS xem sản phẩm trưng bày của các nhóm.</p>	
<p>– GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham</p>	<p>– HS chia sẻ cảm nhận</p>

quan.	
– GV tổ chức cho các nhóm đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn bè về sản phẩm của mình đã làm.	– Các nhóm đánh giá đồng đẳng
<b>TỔNG KẾT BÀI HỌC</b>	
– GV nhắc HS chưa hoàn thiện sản phẩm hoàn thiện nốt.	
– GV khen ngợi nhóm HS tích cực tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng.	
– GV nhận xét và tổng kết buổi học.	



<p>+ Khu vực nhóm chọn để làm vệ sinh.          + Những công việc cụ thể sẽ làm.          + Phân công công việc cho từng thành viên.          + Dụng cụ cần chuẩn bị.          + Thời gian thực hiện.          + Mong muốn kết quả đạt được.</p> <p>- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày bản kế hoạch của nhóm trước lớp.          - GV yêu cầu các nhóm góp ý cho nhau về những nội dung cụ thể của kế hoạch.          - GV nhận xét và tổng kết hoạt động.          - GV nhắc nhở cả lớp thực hiện giữ gìn vệ sinh lớp học sạch đẹp.</p> <p><b>III- VẬN DỤNG</b>          - Nhận xét tiết học</p>	<p>- HS trình bày.           - HS lắng nghe, thực hiện.           - Lắng nghe</p>
---	---

**IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

**TM. TỔ CHUYÊN MÔN**

**TỔ TRƯỞNG**

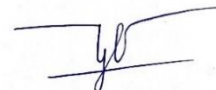
*( Ký, ghi rõ họ tên)*



*Chế Thị Hoa*

**NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD**

*( Ký, ghi rõ họ tên)*



*Lê Thị Ly*